TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/KDTM -ST
Ngày: 08/01/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lã Văn Luật

2. Ông: Nông Văn Vụ

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*:** Bà Cao Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án thụ lý số 03/2016/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2016 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2018/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng C Việt Nam

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nông Đức T – Giám đốc

Người được ủy quyền thay thế: Bà Hoàng Phương Q – Phó Giám đốc Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng; có mặt.

- *Bị đơn:* Lê Thị Diệu L

Trú tại: tổ B, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lao Tăng C

Trú tại: tổ B, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt;

2. Bùi Thị H

Trú tại: tổ B, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

3. Lao Tài M

Địa chỉ: số 22B, ngõ 15M, phố N, quận H, Hà Nội; Cư trú tại: tổ B, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Luật sư Nguyễn Hồng Vân

Địa chỉ: SN 21, ngõ 12M, đường L, quận H, Hà Nội. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và ý kiến trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương chi nhánh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 20/9/2012, bà Lê Thị Diệu L và Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng đã ký Hợp đồng tín dụng số 187.2012/HĐTD-PKHCN với phương thức áp dụng lãi suất là thả nổi, định kỳ thay đổi theo quy định của Ngân hàng, tại thời điểm ký Hợp đồng lãi suất áp dụng là 12,5%/năm, hạn mức cho vay là 3.000.000.000đ (ba tỷ đồng), thời hạn cho vay trên từng giấy nhận nợ là 06 tháng, mục đích vay vốn lưu động kinh doanh hàng nội thất. Khoản vay được Ngân hàng cho vay theo hình thức cho vay có tài sản bảo đảm là giá trị quyền sử dụng đất diện tích 78,96m^2 và tài sản trên đất, tại thửa đất số 138 (1F), tờ bản đồ 6I-IV-14, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 94893T do Ủy ban nhân dân quận H cấp cho bà Bùi Thị H và ông Lao Tài M tại địa chỉ: số 75B, tổ 2M, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Chi tiết về tài sản thế chấp được quy định cụ thể tại Hợp đồng thế chấp số 066.2012/HĐTC-KHCN ngày 13/9/2012 ký kết giữa bên thế chấp là bà Bùi Thị H với bên nhận thế chấp là Ngân hàng.

Quá trình thực hiện hợp đồng thời gian đầu bà L luôn thanh toán đúng hạn, tuy nhiên từ cuối năm 2013, do kinh doanh kém hiệu quả, thất thoát vốn mất cân đối tài chính nên bà L không có khả năng trả nợ đến hạn. Các khoản vay của bà L đã bị chuyển nợ quá hạn bắt đầu từ ngày 22/9/2013 với tổng dư nợ gốc là 2.597.700.000 đồng. Sau nhiều lần Ngân hàng thông báo quá hạn và đôn đốc đòi nợ, khách hàng trả thêm được 552.000.000 đồng. Bà L và bên có tài sản đảm bảo cũng đã đưa ra các cam kết về trả nợ cho Ngân hàng nhưng bên vay và bên thế chấp đều không thực hiện được các cam kết này. Bà Bùi Thị H là bên thế chấp tài sản cũng không chủ động bán tài sản bảo đảm để trả nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xét xử buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ số tiền còn thiếu tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 08/01/2019 như sau:

Nợ gốc: 2.045.700.000 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 1.184.121.579 đồng.

Nợ lãi phạt quá hạn: 573.509.489 đồng.

Tổng cả nợ gốc, lãi, lãi phạt tính đến ngày 08/01/2019 là 3.803.331.069 đồng.

Đồng thời yêu cầu bà L, ông C vẫn phải có trách nhiệm tiếp tục trả cho Ngân hàng nợ gốc và lãi phát sinh sau ngày 08/01/2019.

Trong trường hợp bị đơn không trả được nợ, đề nghị Tòa án xử lý tài sản bảo đảm theo quy định pháp luật, yêu cầu bên thế chấp tài sản là bà Bùi Thị H, ông Lao Tài M thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết trong hợp đồng thế chấp tài sản số 066.2012/HĐTC-KHCN ngày 13/9/2012.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để ghi tự khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1.] Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị Diệu L, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Lao Tăng C, bà Bùi Thị H, ông Lao Tài M không hợp tác để giải quyết vụ án. Đã được Tòa án gửi thông báo về việc thụ lý vụ án và được triệu tập hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng đều vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2.] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: đây là vụ án kinh doanh thương mại về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa bà Lê Thị Diệu L với ngân hàng, việc vay tiền được ký kết bằng hợp đồng tín dụng, mục đích vay vốn lưu động kinh doanh hàng nội thất và được thực hiện theo những thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng. Do bà Lê Thị Diệu L không thực hiện đúng hợp đồng nên đã xảy ra tranh chấp.

Ngân hàng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng yêu cầu bà L phải trả cho Ngân hàng nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 08/01/2019 là: 3.803.331.069 đồng. Yêu cầu bên thế chấp tài sản là bà Bùi Thị H, ông Lao Tài M thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết trong hợp đồng thế chấp tài sản số 066.2012/HĐTC-KHCN ngày 13/9/2012.

Quan hệ tranh chấp này được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

[3.] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về khoản tiền vay và khoản tiền lãi: theo Hợp đồng tín dụng số 187.2012/HĐTD ngày 20/9/2012 ký kết giữa Ngân hàng C Việt Nam chi nhánh Cao Bằng với Lê Thị Diệu L thì hạn mức cho vay là 3.000.000.000đ (ba tỷ đồng); thời hạn cho vay trên từng giấy nhận nợ là 06 tháng; lãi suất áp dụng là 12,5%/năm; mục đích vay vốn lưu động kinh doanh hàng nội thất.

Dư nợ chi tiết theo hợp đồng tín dụng và các lần nhận nợ cụ thể như sau:

- Ngày 22/3/2013 số tiền giải ngân là 470.700.000đ, nợ lãi là 50.396.510đ, lãi phạt là 23.278.272đ.

- Ngày 27/3/2013 số tiền giải ngân là 465.000.000đ, dư nợ gốc là 381.700.000đ, nợ lãi là 223.054.826đ, lãi phạt là 109.357.488đ.

- Ngày 01/4/2013 số tiền giải ngân là 350.000.000đ, dư nợ gốc là 350.000.000đ, nợ lãi là 191.547.216đ, lãi phạt là 93.937.483đ.

- Ngày 03/4/2013 số tiền giải ngân là 300.000.000đ, dư nợ gốc là 300.000.000đ, nợ lãi là 164.183.323đ, lãi phạt là 80.429.402đ.

- Ngày 17/4/2013 số tiền giải ngân là 109.000.000đ, dư nợ gốc là 109.000.000đ, nợ lãi 59.653.284đ, lãi phạt là 29.000.134đ.

- Ngày 23/4/2013 số tiền giải ngân là 415.000.000đ, dư nợ gốc là 415.000.000đ, nợ lãi là 227.120.284đ, lãi phạt là 110.050.009đ.

- Ngày 24/4/2013 số tiền giải ngân là 200.000.000đ, dư nợ gốc 200.000.000đ, nợ lãi là 109.455.568đ, lãi phạt là 53.007.101đ.

- Ngày 26/6/2013 số tiền giải ngân là 290.000.000đ, dư nợ gốc là 290.000.000, nợ lãi là 158.710.569đ, lãi phạt là 74.449.601đ.

Đến cuối năm 2013 (thời hạn trả nợ theo hợp đồng đã hết), bà Lê Thị Diệu L không trả được nợ cho ngân hàng TMCP công thương Việt Nam chi nhánh Cao Bằng. Vì vậy Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng đã chuyển khoản nợ của bà Lê Thị Diệu L thành nợ quá hạn từ ngày 22/9/2013. Với tổng dư nợ gốc là 2.597.700.000 đồng. Sau nhiều lần Ngân hàng thông báo quá hạn và đôn đốc đòi nợ, khách hàng trả thêm được 552.000.000 đồng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm bà Lê Thị Diệu L còn nợ Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng tổng số tiền là: 3.803.331.069đ. Trong đó: nợ gốc là: 2.045.700.000 đồng; nợ lãi trong hạn là: 1.184.121.579 đồng; nợ lãi phạt quá hạn là: 573.509.489 đồng.

Do bà Lê Thị Diệu L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 187.2012/HĐTD ngày 20/9/2012 nên đã vi phạm cam kết trong hợp đồng tín dụng. Ngoài ra bà Lê Thị Diệu L còn không thực hiện cam kết trả nợ cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng đã cho thêm thời gian trả nợ nhưng đến hạn trả nợ theo cam kết bà L đều không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Như vậy ngân hàng có quyền yêu cầu bà L phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cả nợ gốc và nợ lãi phát sinh như trong hợp đồng số 187.2012/HĐTD ngày 20/9/2012 đã quy định.

Về hợp đồng thế chấp tài sản: để đảm bảo khoản tiền vay tại ngân hàng cho bà Lê Thị Diệu L, bà Bùi Thị H, ông Lao Tài M đã thế chấp tài sản bằng hợp

đồng thế chấp tài sản số 066.2012/HĐTC-KHCN ngày 13/9/2012.

Tài sản thế chấp là giá trị quyền sử dụng đất diện tích 78,96m^2 và tài sản trên đất, tại thửa đất số 138 (1F), tờ bản đồ 6I-IV-14; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 94893T do Ủy ban nhân dân quận H cấp cho bà Bùi Thị H và ông Lao Tài M tại địa chỉ: số 75B, tổ 2M, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Ngày 13/9/2012 bà Bùi Thị H, ông Lao Tài M đã có đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất gửi Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận H, Hà Nội; ngày 14/9/2012, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận H, Hà Nội đã chứng nhận việc thế chấp giá trị quyền sử dụng đất của bà H và ông M.

Tại công văn số 3575/VPĐKĐĐ – CNHBT ngày 22/11/2018, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận H, Hà Nội đã xác định: "Ngày 17/8/2012 UBND quận H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 94893T cho bà Bùi Thị H tại địa chỉ số 75B, tổ 2M, phường T, quận H, Hà Nội với nội dung: đất ở: diện tích: 78,96m^2 (sử dụng riêng), thuộc thửa đất số: 138 (1f), tờ bản đồ 6I-IV-14. Ngày 14/9/2012 Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận H đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị Diệu L với Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng theo hợp đồng thế chấp số công chứng 0064/2012 lập ngày 13/9/2012 tại Văn phòng công chứng P, thành phố Hà Nội".

Hợp đồng thế chấp tài sản là để đảm bảo khoản tiền vay của bà Lê Thị Diệu L tại Ngân hàng, đã được bà H và ông M thực hiện việc đăng ký bảo đảm theo quy định của pháp luật. Do vậy cần giữ nguyên Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 13/9/2012 để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định của Hợp đồng tín dụng số 187.2012/HĐTD-PKHCN ngày 20/9/2012.

Đối với khoản tiền vay của tổ chức ngân hàng, tín dụng thì ngoài khoản tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán đến ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi theo sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Như vậy yêu cầu của Ngân hàng buộc bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 2.045.700.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 1.184.121.579 đồng; nợ lãi phạt quá hạn là 573.509.489 đồng. Tổng cả nợ gốc, lãi, lãi phạt tính đến ngày 08/01/2019 là 3.803.331.069đ (ba tỷ tám trăm linh ba triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn không trăm sáu mươi chín đồng) là có căn cứ để chấp nhận.

[4.] Về án phí: bà Lê Thị Diệu L phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá nghạch theo quy định của pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng không phải chịu án phí và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 46.924.000 đồng (bốn mươi sáu triệu chín trăm hai mươi tư nghìn đồng) theo biên lai số AA/2014/0000465 ngày 15/11/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 471, 472, 473, 474, 475, 476, 478 Bộ luật dân sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 303, 306, 319 Luật thương mại;

- Căn cứ Pháp lệnh số: 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa khóa 12 về lệ phí, án phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 48 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng.

2. Buộc bà Lê Thị Diệu L phải trả cho Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng số tiền nợ gốc là 2.045.700.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 1.184.121.579 đồng; nợ lãi phạt quá hạn là 573.509.489 đồng. Tổng cả nợ gốc, lãi, lãi phạt tính đến ngày 08/01/2019 là 3.803.331.069đ (ba tỷ tám trăm linh ba triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn không trăm sáu mươi chín đồng).

Kể từ ngày 09/01/2019 bà Lê Thị Diệu L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng theo mức lãi xuất điều chỉnh theo từng thời kỳ của Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 066.2012/HĐTC-KHCN ngày 13/9/2012 giữa bà Bùi Thị H và ông Lao Tài M với Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng còn hiệu lực. Nếu bà Lê Thị Diệu L không thanh toán các khoản nợ trên cho Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp để thi hành án theo qui định của pháp luật.

3. Về án phí: bà Lê Thị Diệu L phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá nghạch là 108.066.621đ (tròn số là 108.066.000đ) (Một trăm linh tám triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Ngân hàng C chi nhánh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 46.924.000 đồng (bốn mươi sáu triệu chín trăm hai mươi tư nghìn đồng) theo biên lai số AA/2014/0000465 ngày 15/11/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đươc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Nguyễn Thị Vân Khánh